

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
TỈNH HƯNG YÊN**

--\*\*\*--

Bản án số: 26/2020/HSST  
Ngày 24/6/2020

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HƯNG YÊN  
Với hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

-----

- \*/- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:** Ông Đỗ Quang Lịch.
- \*/- Các hội thẩm nhân dân:** Bà Nguyễn Thị Hệ, ông Nguyễn Văn Chiến.
- \*/- Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên:** Bà Đào Ngọc Dung – Kiểm sát viên.
- \*/- Thư ký ghi biên bản phiên tòa:** Bà Vũ Thúy Hằng - Thư ký.

Hôm nay ngày 24/6/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên mở phiên Tòa công khai để xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 29/2020/HSST, ngày 10 tháng 6 năm 2020, theo quyết định xét xử số 28/QĐXXST – HS, ngày 12 tháng 6 năm 2020 của TAND thành phố Hưng Yên đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Văn B** (tên gọi khác: Không) sinh năm: 1978.

Hộ khẩu thường trú: Đội 10, thôn P, xã H, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Quốc tịch: Việt Nam. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 6/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do.

Họ và tên bố: Trần Văn Ng- Đã chết.

Họ và tên mẹ: Phạm Thị Máy – Đã chết.

Gia đình bị cáo có 8 anh chị em, bị cáo là thứ 8

Họ và tên vợ: Đào Thị Hà Anh, sinh năm 1980. Nghề nghiệp: Lao động tự do

Bị cáo có hai con, con lớn sinh năm 2006, con nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án, tiền sự: Chưa có

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/3/2020. Hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam  
- Công an tỉnh Hưng Yên.

– Có mặt tại phiên Tòa.

**- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Trần Văn T, sinh năm 1971 – Có mặt tại phiên Tòa

HKTT: Thôn P, xã H, t.p H, tỉnh Hưng Yên.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên Tòa, thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 17/3/2020, tại khu vực nghĩa trang thôn Đ, phường L, thành phố H, tỉnh Hưng Yên tổ công tác của Công an thành phố Hưng Yên phối hợp công an phường Lam Sơn bắt quả tang Trần Văn B, sinh năm 1978 trú tại Đội 10, thôn Phụng Hoàng, xã Hùng Cường, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Trần Văn B tự giác giao nộp 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất Bt màu trắng dạng cục, Bt mà B đang cất giấu trong lòng bàn tay trái. B khai nhận gói giấy trên chứa ma túy loại Heroine, B mua về để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vật chứng và đưa B về trụ sở làm việc (Bút lục số: 17-18).

Vật chứng thu giữ: 01 gói giấy có dòng kẻ bên trong có chứa chất Bt màu trắng dạng cục, Bt (niêm phong ghi thu của Trần Văn B); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave biển số 89D1-032.40.

Ngày 17/3/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Trần Văn B. Kết quả khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Bản Kết luận giám định số 109/PC09 ngày 20/3/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hưng Yên kết luận: Mẫu chất màu trắng dạng cục và Bt trong niêm phong ghi thu của Trần Văn B, có khối lượng 0,145g là ma túy, là loại Heroine. Hoàn lại 0,128g Heroine trong niêm phong ghi thu của Trần Văn B.

Quá trình điều tra Trần Văn B khai nhận: Khoảng 8 giờ 00 phút ngày 17/3/2020, Trần Văn B điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave Biển số 89D1-032.40 đến nhà anh Đỗ Hoàng Du, sinh năm 1981 địa chỉ ở Đội 7, thôn Tân Hưng, xã Hùng Cường, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên để rủ anh D đi mua ma túy cùng sử dụng. Anh D đồng ý rồi lên xe để B chở lên khu vực thành phố Hưng Yên. Trên đường đi anh D đưa cho B 200.000 đồng. B hiểu ý anh D đưa tiền để mua ma túy nên B cầm tiền cất vào túi quần. B điều khiển xe chở D đến đoạn đường khu vực ngã tư đê giao nhau với đường Sơn Nam, thuộc địa phận phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên thì dừng xe và bảo anh D xuống đứng đợi còn B điều khiển xe đi đến khu vực cổng chợ Phố Hiến, thuộc địa phận Điện Biên 2, phường Lê Lợi, thành phố Hưng Yên để tìm mua ma túy. Khi tới nơi B gặp một người thanh niên khoảng 35 tuổi, dáng vẻ giống người nghiện (B không biết tên, tuổi, địa chỉ của người thanh niên này). B lại gần và hỏi “*có hàng không để cho anh 200.000 đồng*”. Người này đồng ý và đưa cho B 01 gói giấy màu trắng có dòng kẻ, bên trong có chất kết tinh màu trắng dạng cục, Bt. Do là

người nghiện ma túy nên B biết gói giấy trên có chứa ma túy loại Heroine. B cầm gói ma túy ở lòng bàn tay trái rồi quay lại đón Dđi đến khu vực bãi tha ma thuộc thôn Đàng Châu, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên để tìm chỗ sử dụng. Khi cả hai xuống xe định đi vào khu vực nghĩa trang thì bị lực lượng Công an phát hiện. Do biết bản thân vi phạm nên B tự giác giao nộp gói ma túy đang cầm trong lòng bàn tay trái.

Kiểm tra nhanh chất ma túy đối với Trần Văn B và Đỗ Hoàng D bằng que thử. Kết quả: Trần Văn Bđương tính với ma túy nhóm OPI, heroine, morphin, thuốc phiện. Đỗ Hoàng Dâm tính với ma túy.

Quá trình điều tra Đỗ Hoàng Dkhăng định không đưa tiền cho B để mua ma túy, Dcũng không biết, không liên quan gì đến gói ma túy mà B tàng trữ ngày 17/3/2020 cho đến khi Công an kiểm tra phát hiện.

Ngày 13/4/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hưng Yên đã tiến hành đối chất giữa B và Du: B vẫn khai là Dđưa cho B 200.000 đồng để mua ma túy. Còn Dkhăng định Dkhông đưa tiền cho B để mua ma túy, D cũng không biết, không liên quan gì đến gói ma túy mà B tàng trữ ngày 17/3/2020 cho đến khi Công an kiểm tra phát hiện. Ngoài lời khai của B thì không có ai chứng kiến và không có tài liệu, chứng cứ nào khác để chứng minh. Do đó không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với D

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho B ở khu vực ngã tư gần cổng chợ Phố Hiến: B khai không quen biết, mới gặp lần đầu nên không biết tên là gì, ở đâu, khi mua ma túy không có ai chứng kiến nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 89D1- 032.40 mà B sử dụng ngày 17/3/2020: Quá trình xác minh đã làm rõ chiếc xe trên do anh Tường mua của B, thuộc sở hữu của anh Trần Văn T, sinh năm 1971trú tại xã Hùng Cường, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên. Sáng ngày 17/3/2020 anh Tường cho B mượn để đi lại, anh Tường không biết B sử dụng xe để đi mua ma túy nên không xem xét, xử lý đối với anh Tường.

Quá trình điều tra, Trần Văn Bthành khẩn khai báo toàn B hành vi tàng trữ phép chất ma túy của mình.

Tại bản cáo trạng số 29/QĐ – VKS ngày 10 tháng 6 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên đã truy tố bị cáo Trần Văn B ra TAND thành phố Hưng Yên để xét xử về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 của B luật hình sự.

**Tại phiên tòa hôm nay:** Bị cáo Trần Văn B đã thành khẩn khai nhận tội như đã khai tại cơ quan điều tra và đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, để cải tạo tốt, sớm trở về với gia đình và xã hội.

- Anh Trần Văn T đề nghị xin lại chiếc xe máy để làm phương tiện đi lại vì chiếc xe này anh mua của B vào tháng 12/2019 vì là anh, em ruột, nên không làm hợp đồng mua bán, anh mua với giá 8.000.000đ. Sáng ngày 17/3/2020, B đến hỏi mượn xe để đi và anh cho B mượn, anh không biết B sử dụng vào việc đi mua ma túy để sử dụng.

Đại diện VKSND thành phố Hưng Yên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng và đề nghị HĐXX căn cứ vào điểm c khoản 1 điều 249; điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 – BLHS; khoản 2 Điều 136 – BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí. Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Trần Văn B từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**\*/- Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

- **Tịch thu cho tiêu hủy:** 01 phong bì dán kín niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 109/MT – PC09 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,128g heroin.

- Trả lại cho anh Trần Văn T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 89D1 – 032.40.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa; trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**[1]** Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hưng Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

### **[2] Về phân tích những chứng cứ xác định tội danh:**

Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Văn B tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang ( BL 17 - 18), phù hợp với biên bản tạm giữ và niêm phong đồ vật, tài liệu ( BL 22); phù hợp với bản kết luận giám định ( BL 24); phù hợp lời khai của những người làm chứng ông Nguyễn Duy Th ( BL 17 - 18 và 71 - 72), anh Đỗ Hoàng D ( BL 61 đến 66) là những người chứng kiến trực tiếp việc bắt quả tang và thu giữ gói ma túy của bị cáo B. Ngoài ra lời khai của bị cáo còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 09 giờ 40 phút ngày 17/3/2020 tại khu vực nghĩa trang thôn Đăng Châu, phường Lam Sơn, thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên, Trần Văn B đã có hành vi tàng trữ 0,145 (Không phải một trăm bốn mươi lăm) gam ma túy, loại Heroine nhằm mục đích sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hưng Yên, đã truy tố bị cáo Trần Văn B ra trước Toà án nhân dân thành phố Hưng Yên để xét xử về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 B luật hình sự, là đúng quy định của pháp luật không oan sai.

Xét tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy. Ma túy là hiểm họa của nhân loại và nó còn là nguyên nhân gây ra những tội phạm khác như muốn có tiền để mua ma túy thoả mãn cơn nghiện thì trộm cắp, chiếm đoạt tài sản của người khác... Không chỉ có vậy ma túy còn làm cho con người tha hoá về phẩm chất, đạo đức, lối sống. Bị cáo B biết rất rõ ma túy có tác hại của ma túy, nhưng vẫn tàng trữ chất ma túy để sử dụng. Vì vậy cần phải có một hình phạt, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

- Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng TNHS.

- Tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra và tại phiên Toà hôm nay bị cáo B đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Bị cáo có bố đẻ là ông Trần Văn Ng được tặng thưởng Huân chương Kháng chiến hạng nhì, vì đã có công lao trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - BLHS.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có công việc ổn định, sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng gì có giá trị ( BL 39), nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **[3] Biện pháp tư pháp:**

**\*/- Về vật chứng:** Áp dụng điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 - BLTTHS.

- Tịch thu cho tiêu hủy gồm: 01 phong bì dán kín niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 109/MT – PC09 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,128g heroin.

- Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 89D1 – 032.40 mà B sử dụng ngày 17/3/2020, quá trình điều tra xác minh đã làm rõ chiếc xe trên do anh T đã mua của bị cáo B tháng 12/2019, nên thuộc sở hữu của anh Tường. Anh T cho B mượn để đi lại, không biết B sử dụng xe, để đi mua ma túy để sử dụng. Do đó cần trả lại cho anh Trần Văn T.

**\*/- Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Văn B phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 - BLTTHS và nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về mức án phí.

**\*/- Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Trần Văn B và anh Trần Văn T là người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lý trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Tuyên bố:** Bị cáo Trần Văn B phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- **Áp dụng:** Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 - BLHS; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106, khoản 2 Điều 136 - BLTTHS và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về mức án phí, lệ phí Tòa án.

- **Xử phạt:** Bị cáo Trần Văn B 01 ( Một) năm 06 ( Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 17/3/2020.

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

**Biện pháp tư pháp**

- **Về vật chứng:**

- Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì dán kín niêm phong hoàn mẫu vật gửi giám định số 109/MT – PC09 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hưng Yên, bên trong có 0,128g heroin.

- Trả lại cho anh Trần Văn T 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh biển số 89D1 – 032.40.

( Tình trạng số lượng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng của cơ quan Công an thành phố Hưng Yên giao cho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên).

- **Về án phí:** Buộc bị cáo Trần Văn B phải chịu 200.000đ tiền án phí HSST.

- **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo Trần Văn B và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Trần Văn T có mặt tại phiên Tòa, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hưng Yên;
- CA thành phố Hưng Yên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Phòng kiểm tra- TAND tỉnh;
- UBND nơi bị cáo thường trú;
- Lưu hồ sơ vụ án;

**Đỗ Quang Lịch**